

## MUA (không đổi)

Giá hiện tại: 17.200 VND  
Giá mục tiêu: 23.500 VND

Nguyễn Trung Hòa  
hoa.nguyen@kimeng.com.vn  
(84) 8 44 555 888 (ext 8088)

### Thông tin cổ phiếu

**Mô tả:** Công ty tôn mạ hàng đầu tại Việt Nam với 38% thị phần trong 6 tháng đầu năm 2012.

Mã cổ phiếu:	HSG VN
Số lượng cổ phiếu (triệu):	100,0
Vốn hóa thị trường (tỷ đồng):	1.678,0
GTGD bình quân (tỷ đồng):	9,1
VN Index:	398,5
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):	39,7

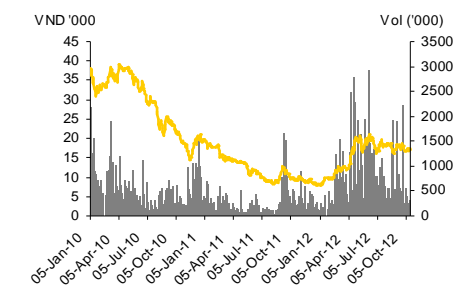
### Cổ đông chính (%):

LE PHUOC VU	43,1
RED RIVER HOLDING FU	13,3
HOANG THI XUAN HUONG	3,9

### Các chỉ số cơ bản:

ROE (%)	15,9
Tiền mặt ròng (tỷ VND):	-3.205
Tài sản cố định/cổ phiếu (VND):	22.156
Khả năng trả lãi vay (x):	1,9

### Biểu đồ giá



### % thay đổi giá

Cao/thấp nhất 52 tuần VND22.000 / VND7.600

	1-tháng	3-tháng	6-tháng	1-năm	YTD
Giá CP	1,2	-8,5	-2,3	90,1	108,4
So với Index	0,2	-3,8	15,8	92,9	83,9

## Tập Đoàn Hoa Sen Lợi Nhuận 2012 Tăng Ấn Tượng

**Lợi nhuận 2012 tăng 120% so với cùng kỳ.** Doanh thu của Tập đoàn Hoa Sen (HSG) trong năm tài chính 2012 (kết thúc vào ngày 30/9) ước tính tăng mạnh 24% n/n đạt 10.096 tỷ đồng. Mức tăng trưởng ấn tượng này chủ yếu nhờ vào sản lượng tiêu thụ ước tính tăng trưởng 19% n/n đạt 452.873 tấn do sản lượng xuất khẩu tăng mạnh 78% n/n đạt gần 180.000 tấn. Lợi nhuận sau thuế cũng ước tính tăng gần 120% n/n đạt 352 tỷ, tương ứng với mức EPS khoảng 3.500 đồng.

**Thị phần ổn định.** Thị phần nội địa của HSG vẫn tiếp tục gia tăng từ 37% trong năm 2011 lên gần 40% trong 9T12. Hệ thống phân phối rộng lớn (xem bên dưới) và giá thành sản xuất thấp hơn từ 3-5% so với các đối thủ trong ngành đã mang lại lợi thế cạnh tranh rất lớn cho sản phẩm của HSG tại thị trường nội địa. HSG là một trong những công ty đầu tiên đầu tư dây chuyền sản xuất thép cán nguội (CRC) từ thép cán nóng (HRC) nhập khẩu. HRC được miễn thuế nhập khẩu trong khi CRC phải chịu thuế nhập khẩu 7% do chính sách khuyến khích sản xuất CRC nội địa của chính phủ. Do đó, tỷ suất lợi nhuận gộp của HSG thường cao hơn các công ty khác trong ngành từ 3-5 điểm phần trăm.

**Nâng cao năng lực sản xuất và phân phối.** HSG đang đầu tư thêm một dây chuyền mạ NOF công suất 120.000 tấn/năm với chi phí 200 tỷ đồng. Khi dây chuyền này đi vào sản xuất vào quý 1/2013 sẽ nâng công suất mạ NOF của HSG thêm 17%. Ngoài ra, HSG cũng đang có kế hoạch đầu tư giai đoạn 2 nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ vào cuối năm 2013 và đưa vào hoạt động vào cuối năm 2014. Dự án này bao gồm 2 dây chuyền cán CRC công suất 400.000 tấn/năm và 2 dây chuyền mạ NOF với công suất 420.000 tấn/năm sẽ nâng năng lực cán CRC và mạ NOF của HSG thêm 69% và 51% tương ứng vào năm 2014. Ngoài ra, HSG cũng đặt mục tiêu tăng số lượng chi nhánh bán lẻ thêm 40% từ 107 chi nhánh hiện nay lên 150 chi nhánh vào năm 2015 để củng cố hơn nữa thị phần của công ty.

**Chỉ số định giá hấp dẫn.** PE kỳ vọng năm 2013 của HSG khoảng 3x so với lợi nhuận kỳ vọng tăng 31%. Tuy nhiên, tỷ lệ vay nợ cao chính là điểm hạn chế lớn của HSG.

### HSG- Bảng tóm tắt KQKD

Năm tài khóa 30/9 (tỷ đồng)	2009	2010	2011	2012F	2013F
Doanh thu	2.831	4.899	8.166	10.096	12.285
EBITDA	452	725	766	1.043	1.127
Lợi nhuận ròng	189	215	160	353	464
EPS	3.321	2.137	1.589	3.501	4.599
Tăng trưởng EPS (%)	-4,5	-35,7	-25,6	120,3	31,4
Cổ tức/cổ phiếu	1.000	0	500	1.000	2.000
PER	5,2	8,0	10,8	4,9	3,7
EV/EBITDA (x)	9,9	6,2	5,8	4,3	4,0
Lợi tức (%)	5,8	0,0	2,9	5,8	11,6
P/BV(x)	1,1	1,0	1,0	0,9	0,8
Nợ ròng/VCSH (%)	114,1	128,0	155,4	124,3	111,0
ROE (%)	20,2	12,6	9,0	17,5	20,7
ROA (%)	7,8	4,7	2,7	5,5	6,4

Nguồn: Maybank KE

### Dự báo năm 2013

Kết quả ấn tượng của HSG trong một năm rất khó khăn như năm 2012 chính là động lực cho dự báo khá lạc quan của chúng tôi về hoạt động của HSG trong năm 2013. Sản lượng tiêu thụ được dự phóng tăng 18% n/n lên 535.000 tấn. Động lực tăng trưởng sản lượng vẫn đến từ thị trường xuất khẩu và sự kỳ vọng về sự hồi phục tại thị trường trong nước. Sản lượng xuất khẩu của HSG trong năm tới có thể tăng 36% n/n đạt 240.000 tấn, trong đó hơn 90% sản lượng xuất khẩu tại thị trường Đông Nam Á, nơi mà sản phẩm của HSG có lợi thế cạnh tranh khá tốt. Chúng tôi lưu ý rằng, công nghệ sản xuất tôn mạ không quá phức tạp và vì vậy sự cạnh tranh giữa các công ty chủ yếu ở khâu quản lý chi phí đầu vào như chi phí lao động và điện. Do đó có thể thấy được lợi thế rất lớn của HSG trên thị trường xuất khẩu do chi phí lao động tại Việt Nam khá rẻ và giá điện được trợ giá từ chính phủ.

Tại thị trường trong nước, kỳ vọng về sự hồi phục của ngành thép từ năm 2013 ngày càng khả thi nhất là việc những áp lực của nền kinh tế dường như được giảm bớt sau cuộc họp trung ương đảng vừa qua. Sự hồi phục kinh tế sẽ kích thích lĩnh vực xây dựng và tiêu thụ của ngành thép. Vì vậy, doanh thu của HSG được dự báo tăng 21% n/n lên 12.284 tỷ. Chi phí tài chính được cho là sẽ tiếp tục giảm trong năm sau mặc dù đã giảm mạnh trong năm 2012. Chúng tôi ước tính chi phí tài chính ròng trên EBIT của HSG trong năm sau sẽ giảm từ 48% xuống còn 42%. Do đó, lợi nhuận sau thuế của công ty được dự báo tăng 31% n/n đạt 463 tỷ.

### Triển vọng tăng trưởng tích cực

Nhu cầu tôn mạ trong nước đã tăng trưởng 25% trong 6 tháng đầu năm 2012 mặc dù sự tăng trưởng kinh tế sụt giảm mạnh. Điều này cho thấy tính ổn định của lĩnh vực tôn mạ do phần lớn sản phẩm tôn mạ được tiêu thụ trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và có nhu cầu rất ổn định. Vì vậy, HSG cho biết doanh thu của công ty có thể tăng trưởng 15%/năm trong 3 năm tới. Chúng tôi cho rằng kế hoạch này hoàn toàn khả thi dựa vào lợi thế về giá thành sản xuất, hệ thống phân phối lớn và năng lực sản xuất được mở rộng của HSG trong thời gian tới.

### Rủi ro từ các vụ kiện chống phá giá ít ảnh hưởng đến HSG

Chính phủ Malaysia cho biết đang điều tra khả năng bán phá giá của các sản phẩm tôn mạ màu từ Việt Nam tại thị trường Malaysia. Chính phủ Thái Lan gần đây cũng đưa ra cảnh báo tương tự đối với các công ty xuất khẩu tôn mạ từ Việt Nam. Nếu tình trạng phá giá được xác nhận thì các công ty xuất khẩu tôn mạ màu của Việt Nam vào Malaysia sẽ bị áp mức thuế chống bán phá giá rất cao so với mức thuế xuất khẩu 0% hiện nay. Tuy vậy, thị trường Malaysia chỉ chiếm 2,3% tổng kim ngạch xuất khẩu của HSG và vì vậy chúng tôi tin rằng thuế chống bán phá giá tại Malaysia sẽ ít ảnh hưởng đến HSG.

**KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ đ)**

Năm tài khóa 30/9	2009	2010	2011	2012F	2013F
<b>Doanh thu</b>	<b>2.831</b>	<b>4.899</b>	<b>8.166</b>	<b>10.096</b>	<b>12.285</b>
Giá vốn hàng bán	-2.276	-3.968	-7.110	-8.702	-10.771
khấu hao	555	931	1.056	1.394	1.513
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>-214</b>	<b>-358</b>	<b>-498</b>	<b>-626</b>	<b>-667</b>
Chi phí bán hàng & QLDN	341	573	558	768	847
<b>EBIT</b>	<b>-152</b>	<b>-349</b>	<b>-409</b>	<b>-369</b>	<b>-358</b>
Chi phí tài chính ròng	14	24	49	9	17
Lãi/ (lỗ) từ liên doanh	-166	-373	-458	-378	-375
Lãi/ (lỗ) khác	0	0	0	0	0
<b>Thu nhập trước thuế</b>	<b>12</b>	<b>28</b>	<b>19</b>	<b>10</b>	<b>12</b>
Thuế thu nhập	0	0	0	-27	0
Lợi ích cổ đông thiểu số	200	252	168	381	501
<b>Lợi nhuận ròng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
EBITDA	189	215	160	353	464
EPS					

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ đ)**

Năm tài khóa 30/9	2009	2010	2011	2012F	2013F
<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.439</b>	<b>4.549</b>	<b>5.916</b>	<b>6.425</b>	<b>7.197</b>
Tài sản ngắn hạn	1.208	2.303	3.071	3.771	4.374
Tiền và tương đương tiền	48	50	128	465	703
Hàng tồn kho	747	1.446	2.016	2.214	2.452
Phải thu khách hàng	299	561	633	770	929
Khác	115	245	294	322	289
Tài sản dài hạn	1.230	2.246	2.845	2.653	2.823
Đầu tư dài hạn	58	58	58	58	58
Tài sản cố định ròng	1.158	2.149	2.721	2.529	2.699
Khác	14	39	66	66	66
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.499</b>	<b>2.838</b>	<b>4.133</b>	<b>4.413</b>	<b>4.953</b>
Nợ ngắn hạn	1.162	2.397	3.486	3.795	4.235
Phải trả ngắn hạn	274	442	1.098	1.311	1.623
Vay ngắn hạn	760	1.775	2.254	2.350	2.477
Khác	128	180	134	134	134
Nợ dài hạn	337	441	647	618	719
Nợ dài hạn phải trả	335	439	645	616	716
Khác	2	2	2	2	2
<b>Nguồn vốn</b>	<b>918</b>	<b>1.690</b>	<b>1.783</b>	<b>2.011</b>	<b>2.244</b>
Vốn góp cổ đông	570	1.008	1.008	1.008	1.008
Các quỹ	347	682	775	1.003	1.236
Cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0

**Dòng tiền (tỷ đ)**

Năm tài khóa 30/9	2009	2010	2011	2012F	2013F
<b>Dòng tiền hđ kinh doanh</b>	<b>428</b>	<b>-457</b>	<b>247</b>	<b>495</b>	<b>652</b>
Lợi nhuận ròng	200	252	168	381	501
Khấu hao	111	152	208	275	280
Thay đổi vốn hoạt động	168	-818	-129	-129	-88
Khác	-51	-43	0	-33	-42
<b>Dòng tiền hđ đầu tư</b>	<b>-314</b>	<b>-1.134</b>	<b>-775</b>	<b>-127</b>	<b>-446</b>
Đầu tư TSCĐ ròng	-299	-1.137	-779	-131	-450
Thay đổi trong đầu tư	-16	0	0	0	0
Khác	1	3	4	4	4
Dòng tiền sau hđ đầu tư	114	-1.591	-528	367	206
<b>Dòng tiền hđ tài chính</b>	<b>-83</b>	<b>1.594</b>	<b>606</b>	<b>-31</b>	<b>32</b>
Thay đổi vốn góp cổ đông	0	563	-28	0	0
Thay đổi khoản nợ vay	-25	1.097	691	67	228
Khác	-58	-67	-57	-98	-196
Cổ tức	32	3	78	336	238
<b>Dòng tiền ròng</b>	<b>428</b>	<b>-457</b>	<b>247</b>	<b>495</b>	<b>652</b>

**CÁC CHỈ SỐ**

Năm tài khóa 30/9	2009	2010	2011	2012F	2013F
<b>Tỷ lệ tăng trưởng (%)</b>					
Doanh thu	37,8	73,0	66,7	23,6	21,7
Thu nhập	4,9	68,0	-2,6	37,6	10,3
EBITDA	15,5	60,4	5,7	36,1	8,1
Lợi nhuận ròng	-4,5	13,7	-25,6	120,3	31,4
EPS	-4,5	13,7	-25,6	120,3	31,4
<b>Khả năng sinh lợi (%)</b>					
Tỷ suất lợi nhuận gộp	19,6	19,0	12,9	13,8	12,3
Tỷ suất EBIT	12,0	11,7	6,8	7,6	6,9
Tỷ suất EBITDA	16,0	14,8	9,4	10,3	9,2
Tỷ suất lợi nhuận ròng	6,7	4,4	2,0	3,5	3,8
ROA	7,8	4,7	2,7	5,5	6,4
ROE	20,2	12,6	9,0	17,5	20,7
<b>Tình hình tài chính</b>					
Nợ vay/VCSH (%)	119,3	131,0	162,6	147,5	142,3
Nợ vay ròng/VCSH (%)	114,1	128,0	155,4	124,3	111,0
Khả năng trả lãi vay (X)	4,2	3,4	1,9	2,0	2,3
K.năng trả lãi&vay NH (X)	0,4	0,3	0,2	0,3	0,3
Dòng tiền/lãi vay (X)	5,3	-2,8	0,9	1,3	1,7
Diễn/lãi&nợ vay NH (X)	0,5	-0,2	0,1	0,2	0,2
Khả năng TT hiện hành (X)	1,0	1,0	0,9	1,0	1,0
Khả năng TT nhanh (X)	0,4	0,4	0,3	0,4	0,5
Tiền/(nợ) ròng (tỷ VND)	-1.048	-2.164	-2.770	-2.501	-2.491
<b>Trên mỗi cổ phiếu (VND)</b>					
EPS	3.321	2.137	1.589	3.501	4.599
CFPS	7.508	-4.537	2.453	4.908	6.470
BVPS	16.092	16.768	17.687	19.954	22.265
SPS	49.640	48.607	81.019	100.168	121.883
EBITDA/share	7.925	7.192	7.600	10.345	11.179
Cổ tức tiền mặt	1.000	0	500	1.000	2.000

Nguồn: HSG, Maybank KE

RESEARCH OFFICES

REGIONAL	ECONOMICS
<p><b>P K BASU</b> Regional Head, Research &amp; Economics (65) 6432 1821 pk.basu@maybank-ke.com.sg</p> <p><b>WONG Chew Hann, CA</b> Acting Regional Head of Institutional Research (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com</p> <p><b>THAM Mun Hon</b> Regional Strategist (852) 2268 0630 thammunhon@kimeng.com.hk</p> <p><b>ONG Seng Yeow</b> Regional Products &amp; Planning (852) 2268 0644 ongsengyeow@maybank-ke.com.sg</p>	<p><b>Suhaimi ILIAS</b> Chief Economist ▪ Singapore   Malaysia (603) 2297 8682 suhaimi_ilias@maybank-ib.com</p> <p><b>Luz LORENZO</b> Economist ▪ Philippines   Indonesia (63) 2 849 8836 luz_lorenzo@maybank-atrke.com</p>
MALAYSIA	SINGAPORE
<p><b>Wong Chew Hann, CA</b> Head of Research (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com ▪ Strategy ▪ Construction &amp; Infrastructure</p> <p><b>Desmond CH'NG, ACA</b> (603) 2297 8680 desmond.chng@maybank-ib.com ▪ Banking - Regional</p> <p><b>LIaw Thong Jung</b> (603) 2297 8688 tliaw@maybank-ib.com ▪ Oil &amp; Gas ▪ Automotive ▪ Shipping</p> <p><b>ONG Chee Ting, CA</b> (603) 2297 8678 ct.ong@maybank-ib.com ▪ Plantations</p> <p><b>Mohshin AZIZ</b> (603) 2297 8692 mohshin.aziz@maybank-ib.com ▪ Aviation ▪ Petrochem ▪ Power</p> <p><b>YIN Shao Yang, CPA</b> (603) 2297 8916 samuely@maybank-ib.com ▪ Gaming - Regional ▪ Media ▪ Power</p> <p><b>TAN CHI WEI, CFA</b> (603) 2297 8690 chiwei.t@maybank-ib.com ▪ Construction &amp; Infrastructure ▪ Power</p> <p><b>WONG Wei Sum, CFA</b> (603) 2297 8679 weisum@maybank-ib.com ▪ Property &amp; REITs</p> <p><b>LEE Yen Ling</b> (603) 2297 8691 lee.yl@maybank-ib.com ▪ Building Materials ▪ Manufacturing ▪ Technology</p> <p><b>LEE Cheng Hooi</b> Head of Retail chenghooi.lee@maybank-ib.com ▪ Technicals</p>	<p><b>Stephanie WONG</b> Head of Research (65) 6432 1451 swong@maybank-ke.com.sg ▪ Strategy ▪ Small &amp; Mid Caps</p> <p><b>Gregory YAP</b> (65) 6432 1450 gyap@maybank-ke.com.sg ▪ Technology &amp; Manufacturing ▪ Telcos - Regional</p> <p><b>Wilson LIEW</b> (65) 6432 1454 wilsonliew@maybank-ke.com.sg ▪ Hotel &amp; Resort ▪ Property &amp; Construction</p> <p><b>James KOH</b> (65) 6432 1431 jameskoh@maybank-ke.com.sg ▪ Logistics ▪ Resources ▪ Consumer ▪ Small &amp; Mid Caps</p> <p><b>YEAK Chee Keong, CFA</b> (65) 6433 5730 yeakcheekeong@maybank-ke.com.sg ▪ Healthcare ▪ Offshore &amp; Marine</p> <p><b>Alison FOK</b> (65) 6433 5745 alisonfok@maybank-ke.com.sg ▪ Services ▪ S-chips</p> <p><b>Bernard CHIN</b> (65) 6433 5726 bernardchin@maybank-ke.com.sg ▪ Transport (Land, Shipping &amp; Aviation)</p> <p><b>ONG Kian Lin</b> (65) 6432 1470 ongkianlin@maybank-ke.com.sg ▪ REITs / Property</p> <p><b>Wei Bin</b> (65) 6432 1455 weibin@maybank-ke.com.sg ▪ S-chips ▪ Small &amp; Mid Caps</p>
HONG KONG / CHINA	INDONESIA
<p><b>Edward FUNG</b> Head of Research (852) 2268 0632 edwardfung@kimeng.com.hk ▪ Construction</p> <p><b>Ivan CHEUNG</b> (852) 2268 0634 ivancheung@kimeng.com.hk ▪ Property ▪ Industrial</p> <p><b>Ivan LI</b> (852) 2268 0641 ivani@kimeng.com.hk ▪ Banking &amp; Finance</p> <p><b>Jacqueline KO</b> (852) 2268 0633 jacquelineko@kimeng.com.hk ▪ Consumer Staples</p> <p><b>Andy POON</b> (852) 2268 0645 andypoon@kimeng.com.hk ▪ Telecom &amp; equipment</p> <p><b>Alex YEUNG</b> (852) 2268 0636 alexyeung@kimeng.com.hk ▪ Industrial</p>	<p><b>Katarina SETIAWAN</b> Head of Research (62) 21 2557 1125 ksetiawan@maybank-ke.co.id ▪ Consumer ▪ Strategy ▪ Telcos</p> <p><b>Lucky ARIESANDI, CFA</b> (62) 21 2557 1127 lariesandi@maybank-ke.co.id ▪ Base metals ▪ Coal ▪ Oil &amp; Gas</p> <p><b>Rahmi MARINA</b> (62) 21 2557 1128 rmarina@maybank-ke.co.id ▪ Banking ▪ Multifinance</p> <p><b>Pandu ANUGRAH</b> (62) 21 2557 1137 panugrah@maybank-ke.co.id ▪ Auto ▪ Heavy equipment ▪ Plantation ▪ Toll road</p> <p><b>Adi N. WICAKSONO</b> (62) 21 2557 1130 anwicaksono@maybank-ke.co.id ▪ Generalist</p> <p><b>Anthony YUNUS</b> (62) 21 2557 1134 ayunus@maybank-ke.co.id ▪ Cement ▪ Infrastructure ▪ Property</p> <p><b>Arwani PRANADJAYA</b> (62) 21 2557 1129 apranadjaya@maybank-ke.co.id ▪ Technicals</p>
INDIA	PHILIPPINES
<p><b>Jigar SHAH</b> Head of Research (91) 22 6623 2601 jgar@kimeng.co.in ▪ Oil &amp; Gas ▪ Automobile ▪ Cement</p> <p><b>Anubhav GUPTA</b> (91) 22 6623 2605 anubhav@kimeng.co.in ▪ Metal &amp; Mining ▪ Capital goods ▪ Property</p> <p><b>Ganesh RAM</b> (91) 226623 2607 ganeshram@kimeng.co.in ▪ Telecom ▪ Contractor</p>	<p><b>Luz LORENZO</b> Head of Research (63) 2 849 8836 luz_lorenzo@maybank-atrke.com ▪ Strategy</p> <p><b>Laura DY-LIACCO</b> (63) 2 849 8840 laura_dyliacco@maybank-atrke.com ▪ Utilities ▪ Conglomerates ▪ Telcos</p> <p><b>Lovell SARREAL</b> (63) 2 849 8841 lovell_sarreal@maybank-atrke.com ▪ Consumer ▪ Media ▪ Cement</p> <p><b>Kenneth NERECINA</b> (63) 2 849 8839 kenneth_nerecina@maybank-atrke.com ▪ Conglomerates ▪ Property ▪ Ports/Logistics</p> <p><b>Katherine TAN</b> (63) 2 849 8843 kat_tan@maybank-atrke.com ▪ Banks ▪ Construction</p> <p><b>Ramon ADVIENTO</b> (63) 2 849 8842 ramon_adviento@maybank-atrke.com ▪ Mining</p>
THAILAND	
<p><b>Mayuree CHOWVIKARN</b> Head of Research (66) 2658 6300 ext 1440 mayuree.c@maybank-ke.co.th ▪ Strategy</p> <p><b>Maria BRENDA SANCHEZ LAPIZ</b> Co-Head of Research Dir (66) 2257 0250   (66) 2658 6300 ext 1399 Maria.L@maybank-ke.co.th ▪ Consumer/ Big Caps</p> <p><b>Andrew STOTZ</b> Strategist (66) 2658 6300 ext 5091 Andrew@maybank-ke.co.th</p> <p><b>Suttatip PEERASUK</b> (66) 2658 6300 ext 1430 suttatip.p@maybank-ke.co.th ▪ Media ▪ Commerce</p> <p><b>Sutthichai KUMWORACHAI</b> (66) 2658 6300 ext 1400 sutthichai.k@maybank-ke.co.th ▪ Energy ▪ Petrochem</p> <p><b>Termporn TANTINWAT</b> (66) 2658 6300 ext 1520 termporn.t@maybank-ke.co.th ▪ Property</p> <p><b>Woraphon WIROONSRI</b> (66) 2658 6300 ext 1560 woraphon.w@maybank-ke.co.th ▪ Banking &amp; Finance</p> <p><b>Jarooppan WATTANAWONG</b> (66) 2658 6300 ext 1404 jarooppan.w@maybank-ke.co.th ▪ Transportation ▪ Small cap.</p> <p><b>Chatchai JINDARAT</b> (66) 2658 6300 ext 1401 chatchai.j@maybank-ke.co.th ▪ Electronics</p> <p><b>Pongrat RATANATAVANANANDA</b> (66) 2658 6300 ext 1398 pongrat.R@maybank-ke.co.th ▪ Services/ Small Caps</p>	
VIETNAM	
<p><b>Michael KOKALARI, CFA</b> Head of Research (84) 838 38 66 47 michael.kokalari@kimeng.com.vn ▪ Strategy</p> <p><b>Tuyen NGUYEN</b> (84) 844 55 58 88 x 8081 tuyen.nguyen@kimeng.com.vn ▪ Food and Beverage ▪ Oil and Gas</p> <p><b>Van NGO</b> (84) 844 55 58 88 x 8084 van.ngo@kimeng.com.vn ▪ Banking</p> <p><b>Diep TRINH</b> (84) 844 55 58 88 x 8242 diep.trinh@kimeng.com.vn ▪ Technology ▪ Utilities ▪ Construction</p> <p><b>Thoa DANG</b> (84) 844 55 58 88 x 8083 thoa.dang@kimeng.com.vn ▪ Consumer</p> <p><b>Hoa NGUYEN</b> +84 844 55 58 88 x 8088 hoa.nguyen@kimeng.com.vn ▪ Steel ▪ Sugar ▪ Resources</p>	



## Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

### Khuyến nghị

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phóng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

### Malaysia

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

### Singapore

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

### Thái Lan (Thailand)

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

### Mỹ (US)

Báo cáo mà được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

### Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những kỳ cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thể là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

## Công bố thông tin

### Công bố tổ chức hợp pháp

**Malaysia:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công ty chứng khoán Maybank Kim Eng Việt Nam (giấy phép số 71/UBCK-GP) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg No 2377538) được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính.

### Tuyên bố lợi ích

**Malaysia:** MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

**Singapore:** Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

**Thailand:** MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua phái sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

**Hong Kong:** KESHK có thể có lợi ích tài chính liên quan đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày 20/8/2012, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong ba năm qua, dịch vụ như là tổ chức phụ trách phát hành và đồng phụ trách phát hành cổ phiếu ra công chúng cho những tổ chức được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp hoặc đã cung cấp trong 12 tháng qua những tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư liên hệ đến việc đầu tư và có thể nhận thù lao từ những dịch vụ cung cấp cho những công ty được đề cập trong báo cáo này.

### Những khuyến cáo khác

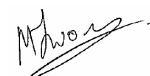
#### Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan đến những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

#### Lưu ý (Reminder)

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

**Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lập lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.**



Stephanie Wong | CEO, Maybank Kim Eng Research

### Hệ thống khuyến nghị đầu tư

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

<b>MUA</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 10%
<b>GIỮ</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -10% tới 10%
<b>BÁN</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới -10%

#### Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

#### Một số từ viết tắt sử dụng trong báo cáo

Adex = Advertising Expenditure (chi phí quảng cáo)	FCF = Free Cashflow (dòng tiền tự do)	PE = Price Earnings (Giá / lợi nhuận trên mỗi cổ phần)
BV = Book Value (giá trị sổ sách)	FV = Fair Value (Giá trị thị trường)	PEG = PE Ratio To Growth (hệ số PE tăng trưởng)
CAGR = Compounded Annual Growth Rate (tăng trưởng kép)	FY = Financial Year (Năm tài khóa)	PER = PE Ratio Hệ số P/E
Capex = Capital Expenditure (đầu tư TSCĐ)	FYE = Financial Year End (kết thúc năm tài khóa)	QoQ = Quarter-On-Quarter (so với quý trước)
CY = Calendar Year (Năm theo dương lịch)	MoM = Month-On-Month (so với tháng trước)	ROA = Return On Asset (tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản)
DCF = Discounted Cashflow (chiết khấu dòng tiền)	NAV = Net Asset Value (giá trị tài sản ròng)	ROE = Return On Equity (tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn)
DPS = Dividend Per Share (cổ tức 1 cổ phần)	NTA = Net Tangible Asset (giá trị tài sản hữu hình ròng)	ROSF = Return On Shareholders' Funds (tỷ suất lợi nhuận trên VCSH)
EBIT = Earnings Before Interest And Tax (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)	P = Price (giá)	WACC = Weighted Average Cost Of Capital (Chi phí vốn bình quân)
EBITDA = EBIT, Depreciation And Amortisation (Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao)	P.A. = Per Annum (hàng năm)	YoY = Year-On-Year (so với cùng kỳ năm trước)
EPS = Earnings Per Share (Lợi nhuận 1 cổ phần)	PAT = Profit After Tax (Lợi nhuận sau thuế)	YTD = Year-To-Date (lưu kể từ đầu năm đến ngày hiện tại)
EV = Enterprise Value (giá trị doanh nghiệp)	PBT = Profit Before Tax (Lợi nhuận trước thuế)	

 **Malaysia**

**Maybank Investment Bank Berhad**  
(A Participating Organisation of  
Bursa Malaysia Securities Berhad)  
33rd Floor, Menara Maybank,  
100 Jalan Tun Perak,  
50050 Kuala Lumpur  
Tel: (603) 2059 1888;  
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:  
Level 8, Tower C, Dataran Maybank,  
No.1, Jalan Maarof  
59000 Kuala Lumpur  
Tel: (603) 2297 8888  
Fax: (603) 2282 5136

 **Philippines**

**Maybank ATR Kim Eng Securities  
Inc.**  
17/F, Tower One & Exchange Plaza  
Ayala Triangle, Ayala Avenue  
Makati City, Philippines 1200  
  
Tel: (63) 2 849 8888  
Fax: (63) 2 848 5738

 **South Asia Sales Trading**

Connie TAN  
connie@maybank-ke.com.sg  
Tel: (65) 6333 5775  
US Toll Free: 1 866 406 7447

 **Singapore**

**Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd**  
**Maybank Kim Eng Research Pte Ltd**  
9 Temasek Boulevard  
#39-00 Suntec Tower 2  
Singapore 038989  
  
Tel: (65) 6336 9090  
Fax: (65) 6339 6003

 **Hong Kong**

**Kim Eng Securities (HK) Ltd**  
Level 30,  
Three Pacific Place,  
1 Queen's Road East,  
Hong Kong  
  
Tel: (852) 2268 0800  
Fax: (852) 2877 0104

 **Thailand**

**Maybank Kim Eng Securities  
(Thailand) Public Company  
Limited**  
999/9 The Offices at Central World,  
20<sup>th</sup> - 21<sup>st</sup> Floor,  
Rama 1 Road Pathumwan,  
Bangkok 10330, Thailand  
  
Tel: (66) 2 658 6817 (sales)  
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

 **North Asia Sales Trading**

Eddie LAU  
eddielau@kimeng.com.hk  
Tel: (852) 2268 0800  
US Toll Free: 1 866 598 2267

 **London**

**Maybank Kim Eng Securities  
(London) Ltd**  
6/F, 20 St. Dunstan's Hill  
London EC3R 8HY, UK  
  
Tel: (44) 20 7621 9298  
Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828  
Fax: (44) 20 7283 6674

 **Indonesia**

**PT Kim Eng Securities**  
Plaza Bapindo  
Citibank Tower 17<sup>th</sup> Floor  
Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55  
Jakarta 12190, Indonesia  
  
Tel: (62) 21 2557 1188  
Fax: (62) 21 2557 1189

 **Vietnam**

*In association with*  
**Maybank Kim Eng Vietnam  
Securities Company**  
1st Floor, 255 Tran Hung Dao St.  
District 1  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
  
Tel : (84) 844 555 888  
Fax : (84) 838 38 66 39

 **New York**

**Maybank Kim Eng Securities  
USA Inc**  
777 Third Avenue, 21st Floor  
New York, NY 10017, U.S.A.  
  
Tel: (212) 688 8886  
Fax: (212) 688 3500

 **India**

**Kim Eng Securities India Pvt Ltd**  
2nd Floor, The International 16,  
Maharishi Karve Road,  
Churchgate Station,  
Mumbai City - 400 020, India  
  
Tel: (91).22.6623.2600  
Fax: (91).22.6623.2604

 **Saudi Arabia**

*In association with*  
**Anfaal Capital**  
Villa 47, Tujjar Jeddah  
Prince Mohammed bin Abdulaziz  
Street P.O. Box 126575  
Jeddah 21352  
  
Tel: (966) 2 6068686  
Fax: (966) 26068787